Bài trắc nghiệm Lịch sử - Đầu thế kỉ XVII, ngành công nghiệp phát triển nhất

Câu 1 **Đầu thế kỉ XVII, ngành công nghiệp phát triển nhất ở nước Anh là**

A. luyện kim.B. máy hơi nước.C. len, dạ.D. chế tạo máy móc.

Câu 2 **Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI-XVIII là**

A. lật đổ chế đổ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.

B. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.

C. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.

D. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

Câu 3 **Các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI - XVIII có hai nhiệm vụ cơ bản là**

A. dân tộc và dân chủ.

B. dân tộc và dân sinh.

C. độc lập và tự do.

D. dân chủ và dân quyền.

Câu 4 **Một trong những lực lượng lãnh đạo chủ yếu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI – XVIII là giai cấp**

A. tư sản.

B. công nhân.

C. nông dân.

D. địa chủ.

Câu 5 **Lãnh đạo của cuộc cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII là**

A. tư sản và chủ nô.

B. tư sản và quý tộc mới.

C. tăng lữ và quý tộc.

D. Chủ nô và quý tộc

Câu 6 **Một trong những ý nghĩa của cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII là**

A. lật đổ và xóa bỏ mọi tàn dư của chế độ phong kiến.

B. thúc đẩy phong trào đấu tranh giành độc lập Mĩ Latinh.

C. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế do vua Sác – lơ I đứng đầu

D. lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành độc lập dân tộc.

Câu 7 **Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII đã**

A. lật đổ chế độ thuộc địa nửa phong kiến

B. thiết lập chế độ dân chủ cộng hòa ở Anh.

C. thiết lập chế độ quân chủ lập hiến ở Anh.

D. giành độc lập dân tộc từ tay thực dân Pháp.

Câu 8 **Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại khác nhau là do**

A. điều kiện lịch sử.

B. giai cấp lãnh đạo.

C. động lực cách mạng.

D. nhiệm vụ cách mạng.

Câu 9 **Đặc điểm nổi bật của tình hình chính trị nước Anh và Pháp trước khi bùng nổ cách mạng tư sản là**

A. tồn tại chế độ quân chủ chuyên chế.

B. là thuộc địa của chủ nghĩa thực dân.

C. xuất hiện kinh tế tư bản chủ nghĩa.

D. xuất hiện trào lưu triết học ánh sáng.

Câu 10 **Đặc điểm nổi bật về kinh tế của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ giữa thế kỉ XVIII là**

A. miền Nam chủ yếu phát triển kinh tế công nghiệp.

B. miền Bắc chủ yếu phát triển kinh tế thương nghiệp.

C. kinh tế phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

D. phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa chưa thâm nhập

Câu 11 **Một trong những điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại là**

A. mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

B. do tư sản và chủ nô lãnh đạo.

C. xóa bỏ chế độ phong kiến và nô lệ.

D. Diễn ra dưới hình thức nội chiến.

Câu 12 **Điểm chung trong tiền đề tư tưởng của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII - XVIII là**

A. Xuất hiện trào lưu tư tưởng tiến bộ của tư sản.

B. Xuất hiện trào lưu triết học ánh sáng.

C. Xuất hiện các giai cấp, tầng lớpxã hội mới.

D. Xuất hiện trào lưu xã hội không tưởng.

Câu 13 **Nhận xét nào sau đây là đúng về ý nghĩa cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII?**

A. Lật đổ và xóa bỏ mọi tàn dư của chế độ phong kiến.

B. Tạo điều kiện đầy đủ nhất cho kinh tế tư bản phát triển.

C. Thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh

D. Thiết lập chế độ quân chủ lập hiến tiến bộ ở Pháp

Câu 14 **Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại đều**

A. dẫn đến xác lập quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

B. tạo ra một nền dân chủ, tự do thực sự, rộng rãi

C. lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập nền cộng hòa.

D. lật đổ chế độ thực dân, thiết lập nền cộng hòa.

Câu 15 **Trước khi cách mạng tư sản bùng nổ, cả Anh và Pháp đều**

A. theo thể chế quân chủ chuyên chế

B. theo thể chế quân chủ lập hiến

C. là thuộc địa của thực dân bên ngoài

D. có nền nông nghiệp lạc hậu, manh mún

Câu 16 **Nội dung nào sau đây là tiền đề về kinh tế dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII – XVIII?**

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

C. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

D. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ra đời và phát triển trong lòng chế độ phong kiến.

Câu 17 **Cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ (cuối thế kỷ XVIII) và cuộc cách mạng tư sản Anh (thế kỷ XVII) có điểm giống nhau nào sau đây?**

A. Chống thực dân Anh, giành độc lập dân tộc.

B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

C. Có sự lãnh đạo của tầng lớp quý tộc mới.

D. Diễn ra dưới hình thức một cuộc nội chiến.

Câu 18 **Chủ nghĩa tư bản hiện đại là thuật ngữ dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản**

A. trong giai đoạn tự do cạnh tranh

B. bắt đầu chuyển sang giai đoạn độc quyền.

C. từ sau chiến tranh thế giới thứ II đến nay.

D. Từ sau chiến tranh thế giới thứ I đến nay

Câu 19 **Một trong những thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt là**

A. tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng tài chính mang tính toàn cầu.

B. sức sản xuất của các ngành kinh tế ngày càng cao.

C. khoa học công nghệ phát triển và ngày càng mở rộng.

D. lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao.

Câu 20 **Chủ nghĩa tư bản được xác lập đầu tiên trên thế giới ở**

A. Châu Âu và Bắc Mĩ.

B. Tây Âu và Châu Á.

C. Bắc Mĩ và Nam Á.

D. Châu Á và Châu Phi.

Câu 21 **Một trong những đặc điểm cơ bản của chủ nghĩa tư bản hiện đại là**

A. bước đầu xuất khẩu tư bản.

B. xuất hiện độc quyền nhà nước.

C. bước đầu xâm lược thuộc địa.

D. xuất hiện tư bản tài chính.

Câu 22 **Các nước tư bản hiện đại tiêu biểu là**

A. Mĩ, Anh, Trung Quốc.

B. Mĩ, Nhật, Cu Ba.

C. Mĩ, Nhật, Đức.

D. Mĩ, Nhật, Trung Quốc

Câu 23 **Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công, các nước tư bản phương Tây đã tăng cường**

A. hợp tác và mở rộng đầu tư.

B. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.

C. xâm lược và mở rộng thuộc địa.

D. đổi mới hình thức kinh doanh.

Câu 24 **Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa đã chuyển sang giai đoạn**

A. tự do cạnh tranh.

B. cải cách đất nước.

C. đế quốc chủ nghĩa.

D. chủ nghĩa phát xít.

Câu 25 **Chủ nghĩa đế quốc ra đời từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là hệ quả trực tiếp của quá trình**

A. xâm lược thuộc địa.

B. giao lưu buôn bán.

C. toàn cầu hóa.

D. hợp tác kinh tế.

Câu 26 **Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?**

A. Đức.

B. I-ta-li-a.

C. Nhật

D. Anh.

Câu 27 **Các tổ chức độc quyền ra đời ở các nước tư bản (từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) là kết quả của sự liên minh giữa**

A. vô sản và tư sản.

B. chủ nô và tư sản.

C. các nhà tư bản lớn.

D. địa chủ và quý tộc.

Câu 28 **Sự kiện nào sau đây đánh dấu sự mở rộng của chủ nghĩa tư bản ở ngoài châu Âu?**

A. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.

B. Phong trào đấu tranh giành độc lập ở khu vực Mỹ La-tinh.

C. Cuộc vận động thống nhất nước Đức và I-ta-li-a.

D. Cải cách nông nô ở Nga và cuộc nội chiến ở Mỹ.

Câu 29 **Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu**

A. phát triển khoa học – kĩ thuật.

B. giải quyết tình trạng thất nghiệp.

C. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.

D. nguyên liệu và nguồn nhân công.

Câu 30 **Nước Anh được mệnh danh là "đế quốc mà Mặt Trời không bao giờ lặn" vì lí do nào sau đây?**

A. Nước Anh luôn phải đối mặt với nạn ngoại xâm.

B. Nước Anh có hệ thống thuộc địa rộng khắp thế giới.

C. Nguồn vốn đầu tư của nước Anh trải khắp toàn cầu.

D. Các nước đế quốc tranh nhau đầu tư vào nước Anh.

Câu 31 **Cuộc Duy Tân Minh Trị (1868) ở Nhật Bản và cuộc cách mạng Tân Hợi (1911) ở Trung Quốc có điểm tương đồng nào sau đây?**

A. Là cuộc cách mạng dân chủ tư sản triệt để.

B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

C. Là những cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

D. Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

Câu 32 **Cuộc Duy tân Minh Trị đã**

A. đặt nền móng cho xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Nhật Bản.

B. đưa Nhật Bản mở rộng ảnh hưởng sang châu Âu và châu Phi.

C. đưa Nhật Bản từ nước phong kiến thành nước tư bản chủ nghĩa.

D. giúp Nhật Bản đạt được nhiều tiến bộ về nghiên cứu hải dương.

Câu 33 **Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa?**

A. Nhật Bản và Xiêm

B. Nhật Bản và Trung Quốc

C. Xiêm và Việt Nam

D. Xiêm và Ấn Độ

Câu 34 **Một trong những đặc điểm nổi bật của chủ nghĩa tư bản độc quyền cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là sự hình thành của các**

A. công ty xuyên quốc gia

B. tổ chức độc quyền

C. tổ chức liên kết khu vực

D. tổ chức liên kết quốc tế

Câu 35 **Lĩnh vực nào sau đây là tiềm năng phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại?**

A. Chạy đua vũ trang

B. Sự bình đẳng xã hội

C. Cơ cấu giai cấp xã hội

D. Khoa học – công nghệ.

Câu 36 **Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản diễn ra theo trình tự nào sau đây?**

A. CNTB tự do cạnh tranh => CNTB độc quyền => CNTB hiện đại.

B. CNTB độc quyền => CNTB hiện đại => CNTB tự do cạnh tranh.

C. CNTB tự do cạnh tranh => CNTB hiện đại => CNTB độc quyền.

D. CNTB hiện đại => CNTB độc quyền => CNTB tự do cạnh tranh.

Câu 37 **Đại hội Xô viết toàn Nga lần thứ hai họp (25/10/ 1917) đã tuyên bố**

A. thành lập chính phủ Xô viết

B. tham chiến chống Nhật ở châu Á.

C. thành lập khối Đồng minh chống phát xít.

D. thành lập chính phủ tư sản lâm thời.

Câu 38 **Ngay sau khi thành lập (1917), chính quyền Xô viết ở Nga do Lê-nin đứng đầu đã**

A. ban hành "Sắc lệnh hoà bình" và "Sắc lệnh ruộng đất".

B. giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa xây dựng đất nước.

C. tiến hành công cuộc cải tổ toàn diện đất nước.

D. lãnh đạo nhân dân lật đổ chế độ Nga hoàng.

Câu 39 **Quốc gia nào sau đây đã thành lập nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới?**

A. Trung Quốc.B. Pháp. C. Liên Xô. D. Mĩ.

Câu 40 **Năm 1924, Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô đã**

A. hoàn thành quá trình thành lập nhà nước Liên Xô

B. kết thúc cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc.

C. giải quyết yêu cầu hòa bình cho nhân dân

D. giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

Câu 41 **Sự ra đời của Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (1922) đã**

A. giải phóng các dân tộc trên toàn thế giới.

B. liên kết phong trào công nhân các nươc tư bản.

C. tạo sức mạnh tổng hợp để xây dựng đất nước.

D. đập tan âm mưu xâm lược của các nước đế quốc.

Câu 42 **Lãnh đạo cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là**

A. Các Mác.B. Ăngghen.C. Xtalin.D. Lênin.

Câu 43 **Đặc điểm nổi bật của tình hình nước Nga sau cách mạng tháng Hai năm 1917 là**

A. hai chính quyền song song tồn tại.

B. Nhân dân lên nắm chính quyền.

C. ba chính quyền tồn tại đồng thời.

D. giai cấp tư sản nắm chính quyền.

Câu 44 **Mục tiêu của việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là**

A. chống lại sự tấn công của 14 nước đế quốc.

B. thực hiện hiệu quả chính sách kinh tế mới.

C. hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển.

D. chống lại cuộc tấn công của phát xít Đức.

Câu 45 **Năm 1917, nước Nga diễn ra hai cuộc cách mạng xã hội đều gắn với sự lãnh đạo của**

A. giai cấp tư sản.

B. giai cấp vô sản.

C. tiểu tư sản trí thức.

D. địa chủ phong kiến.

Câu 46 **Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã**

A. lật đổ được Chính phủ tư sản lâm thời.

B. lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế.

C. đưa nước Nga ra khỏi cuộc Chiến tranh thế giới.

D. giải phóng các dân tộc khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.

Câu 47 **Năm 1922, Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang đã thông qua**

A. Tuyên ngôn thành lập Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

B. Hiến pháp đầu tiến của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

C. Cương lĩnh xây dựng đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

D. Báo cáo chính trị và báo cáo sửa đổi điều lệ Đảng Cộng sản.

Câu 48 **Một trong những tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là**

A. sự bình đẳng về mọi mặt.

B. phân biệt về tôn giáo.

C. đồng hóa về văn hóa.

D. phân biệt về chủng tộc.

Câu 49 **Nội dung nào sau đây phản ánh đúng sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922?**

A. Phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.

B. Phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới lúc bấy giờ.

C. Đáp ứng được nhiệm vụ cấp bách trong đấu tranh chống ngoại xâm.

D. Chưa phù hợp với nguyện vọng các dân tộc trên đất nước Xô viết.

Câu 50 **Khi mới thành lập, Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết gồm 4 nước Cộng hòa là**

A. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.

B. Nga, Hung-ga-ri, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.

C. Nga, Hung-ga-ri, Bung-ra-ri và Ngoại Cáp-ca-dơ.

D. Liên Xô, Hung-ga-ri, Bung-ra-ri và Ngoại Cáp-ca-dơ.

Câu 51 **Thắng lợi nào sau đây dẫn đến sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?**

A. Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga.B. Cách mạng tháng Mười Nga (1917).

Câu 52 **Quốc gia nào sau đây ở châu Á chọn con đường phát triển lên chủ nghĩa xã hội?**

A. Trung Quốc.B. Nhật Bản.C. Thái Lan.D. Hàn Quốc.

Câu 53 **Quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á chọn con đường phát triển lên chủ nghĩa xã hội?**

A. Việt Nam.B. Inđônêxia.C. Thái Lan.D. Philippin.

Câu 54 **Quốc gia nào sau đây ở Mĩ la tinh chọn con đường phát triển lên chủ nghĩa xã hội?**

A. Cuba.B. Braxin.C. Áchentina.D. Mêhicô.

Câu 55 **Tháng 12-1975, nhà nước nào sau đây được thành lập và đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?**

A. Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.B. Cộng hòa Inđônêxia.

Câu 56 **Chính sách đối ngoại của Trung Quốc từ những năm 80 của thế kỉ XX là**

A. thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với tất cả các quốc gia

B. thực hiện chính sách cấm vận đối với khu vực Đông Nam Á.

C. đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ với các nước.

D. bắt tay với Mĩ chống lại Liên Xô và các nước Tây Âu.

Câu 57 **Mục tiêu chủ yếu của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (1978) là**

A. đưa Trung Quốc thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ, văn minh.

B. mở rộng quan hệ hợp tác toàn diện với các nước tư bản phát triển.

C. hoàn thành triệt để cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

D. phát triển kinh tế xã hội chủ nghĩa do Nhà nước nắm độc quyền

Câu 58 **Trong công cuộc cải cách, mở cửa (12/1978), Trung Quốc xác định lấy phát triển lĩnh vực nào làm trung tâm?**

A. kinh tế

B. chính trị

C. quân sự

D. văn hóa

Câu 59 **Trong 30 năm thực hiện đường lối cải cách (1978 - 2008), Trung Quốc đã đạt được thành tựu nào sau đây về kinh tế?**

A. Là quốc gia thứ ba thế giới có tàu và người bay vào vĩ trụ

B. Thiết lập được quan hệ đối ngoại với hầu hết các quốc gia

C. Là cường quốc xuất khẩu vũ khí và trang thiết bị quân sự

D. Là quốc gia có tốc độ phát triển kinh tế nhanh nhất thế giới.

Câu 60 **Nguyên nhân khách quan dẫn đến sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu là**

A. đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí.

B. chưa khai thác tốt thành tựu khoa học kĩ thuật.

C. công cuộc cải tổ đất nước có nhiều sai lầm.

D. sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch.

Câu 61 **Một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là**

A. sự chống phá của các thế lực thù địch.

B. đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí.

C. không chịu tiến hành cải tổ đất nước

D. niềm tin của các tầng lớp nhân dân suy giảm

Câu 62 **Từ năm 1976 đến nay, nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ chiến lược nào sau đây?**

A. Xây dựng chủ nghĩa xã hội.B. Kháng chiến chống Pháp.

Câu 63 **Từ thế kỉ XVI, các nước phương Tây bắt đầu xâm nhập vào khu vực Đông Nam Á thông qua hoạt động**

A. buôn bán và truyền giáo.B. đầu tư phát triển kinh tế.

Câu 64 **Các nước thực dân phương Tây xâm lược Đông Nam Á trong bối cảnh phần lớn các nước ở đây**

A. có nền kinh tế phát triển mạnh mẽ.B. có tình hình hình chính trị, xã hội ổn định

Câu 65 **Giữa thế kỉ XVI, Phi-líp-pin bị thực dân phương Tây nào xâm lược và thống trị ?**

A. Anh.B. Pháp.C. Hà Lan.D. Tây Ban Nha.

Câu 66 **Cuối thế kỉ XVI, thực dân Hà Lan tiến hành xâm lược quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á?**

A. Miến Điện.

B. In-đô-nê-xi-a.

C. Xin-ga-po.

D. Cam-pu-chia.

Câu 67 **Cuối thế kỉ XIX, Việt Nam, Lào, Campuchia đã trở thành thuộc địa của thực dân**

A. Anh

B. Pháp

C. Tây Ban Nha

D. Bồ Đào Nha

Câu 68 **Đầu thế kỉ XX, hầu hết các nước trong khu vực Đông Nam Á đều trở thành**

A. các nước dân chủ cộng hòa độc lập

B. thuộc địa của thực dân phương Tây.

C. trung tâm hàng hải lớn trên thế giới.

D. các quốc gia phong kiến độc lập, tự chủ

Câu 69 **Sự kiện nào sau đây đã mở đầu quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân ở khu vực Đông Nam Á?**

A. Bồ Đào Nha đánh chiếm Ma – lắc – ca (Ma – lai – xi – a)

B. Tây Ban Nha xâm lược và thống trị Phi – lip – pin

C. Thực dân Pháp đánh chiếm Đà Nẵng (Việt Nam)

D. Hà Lan xâm lược In – đô – nê – xi – a

Câu 70 **Một trong những chính sách cai trị về văn hóa, xã hội của thực dân phương Tây đối với các nước Đông Nam Á từ cuối thế kỉ XIX là**

A. thực hiện chính sách chia để trị

B. cử học sinh giỏi đi du học phương Tây.

C. thực hiện chính sách ngu dân.

D. xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại.

Câu 71 **Tiếp sau các cuộc phát kiến địa lý, tư bản phương Tây có hoạt động nào sau đây ở Đông Nam Á?**

A. Xâm nhập thị trường và xâm lược thuộc địa

B. Đầu tư phát triển kinh tế nông nghiệp

C. Chỉ tập trung vào truyền bá Thiên chúa giáo

D. Đầu tư phát triển các khu công nghiệp

Câu 72 **Công cuộc cải cách toàn diện ở nước Xiêm cuối thế kỉ XIX chủ yếu được tiến hành dưới thời trị vì của vua**

A. Rama V.B. Nô -rô - đôm.C. Minh Trị .D. Quang Tự.

Câu 73 **Nhận thức được mối đe dọa của chủ nghĩa thực dân và nhu cầu phát triển đất nước, từ nửa sau thế kỉ XIX, triều đình Xiêm đã có hoạt động nào sau đây?**

A. Tiến hành công cuộc cải cách đất nước theo hướng hiện đại

B. Mở lớp dạy tiếng Anh và tiếng Pháp cho quan lại theo học

C. Mua các phát minh của nước ngoài ứng dụng vào sản xuất

D. Cắt một phần đất đai cho Anh và Pháp để đổi lấy hòa bình

Câu 74 **Những cải cách của triều đình Xiêm cuối thế kỉ XIX được tiến hành theo mô hình của**

A. Nhật Bản.B. Trung Quốc.C. phương Tây.D. Ấn Độ.

Câu 75 **Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa công cuộc cải cách ở Xiêm cuối thế kỉ XIX?**

A. Thúc đẩy nền kinh tế tư bản chủ nghĩa ở Xiêm phát triển mạnh

B. Giúp Xiêm trở thành đế quốc hùng mạnh duy nhất ở châu Á.

C. Lật đổ hoàn toàn chế độ phong kiến, thiết lập chế độ Cộng hòa

D. Giúp Xiêm trở thành một trong ba trung tâm kinh tế của thế giới.

Câu 76 **Một trong những cơ hội thuận lợi để các nước tư bản phương Tây tiến hành xâm lược các nước Đông Nam Á (thế kỉ XVI-XIX) là các quốc gia phong kiến ở đây**

A. giàu tài nguyên.B. suy yếu, khủng hoảng.

Câu 77 **Về mặt chính trị, sau khi hoàn thành xâm lược Đông Nam Á, các nước thực dân phương Tây đã thi hành chính sách nào sau đây?**

A. chia để trị.

B. tăng thuế.

C. đồng hóa văn hóa.

D. tập trung khai mỏ.

Câu 78 **Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập tương đối về chính trị vì một trong những lí do nào sau đây?**

A. Do thực hiện đường lối ngoại giao mềm dẻo.

B. Do Xiêm là nước có tiềm lực mạnh về kinh tế.

C. Xiêm liên minh quân sự chặt chẽ với nước Mỹ.

D. Xiêm đã tiến hành cuộc cách mạng tư sản sớm.

Câu 79 **Về chính trị, sau khi thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á, thực dân phương Tây đã**

A. duy trì thế lực phong kiến địa phương.

B. thiết lập chế độ độc tài quân sự

C. xây dựng chế độ quân chủ lập hiến.

D. đưa giai cấp vô sản lên nắm quyền.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**

diemdanh.app